

Số: 141/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá phiến  
làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Thành Công, xã Thành Long,  
huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/09/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Tuyên Quang, Đợt 1 năm 2020;*

*Căn cứ Biên bản đấu giá tài sản số 46/BB-ĐGTS ngày 07/4/2021 và Biên bản trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá phiến làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Thành Công, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang ngày 07/4/2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 89/TTr-TNMT ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá phiến làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Thành Công, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá phiến làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Thành Công, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang có tọa độ, diện tích xác định tại Phụ lục kèm theo.

**1.1.** Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá: Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Vận tải Hoàng Sơn (*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5000617497 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang cấp đăng ký lần đầu ngày 28/5/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 23/12/2019*).

**1.2.** Giá trúng đấu giá ( $R_{dg}$ ): 3,1% (*Ba phẩy một phần trăm*)

**1.3.** Thời gian nộp tiền trúng đấu giá: Trước khi cấp giấy phép khai thác khoáng sản và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang.

**1.4.** Diện tích thuộc huyện Hàm Yên chiếm 100%.

**Điều 2.** Trách nhiệm của Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Vận tải Hoàng Sơn: Nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

**3.1.** Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ, Hội đồng Thẩm định đề án thăm dò khoáng sản tỉnh Tuyên Quang thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép thăm dò theo quy định.

**3.2.** Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang đăng tải quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

**3.3.** Các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; hướng dẫn, kiểm tra Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Vận tải Hoàng Sơn trong quá trình thực hiện quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đảm bảo đúng các quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh; (Báo cáo)
- Các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên KS;
- Lưu VT, (Đ 20).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG**

**Phụ lục**

**TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC  
KHOÁNG SẢN ĐÁ PHIẾN LÀM VLXDĐT KHU VỰC THÀNH CÔNG, XÃ  
THÀNH LONG, HUYỆN HÀM YÊN**

*(Kèm theo Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

Diện tích	Tên điểm	TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC <i>(Hệ tọa độ VN 2000 - Kinh tuyến trực 106<sup>0</sup>, múi chiếu 3<sup>0</sup>)</i>	
		X (m)	Y (m)
<b>S = 48,7 ha</b>	1	<sup>24</sup> 35.336	<sup>4</sup> 02.513
	2	<sup>24</sup> 35.110	<sup>4</sup> 02.920
	3	<sup>24</sup> 34.833	<sup>4</sup> 02.767
	4	<sup>24</sup> 34.630	<sup>4</sup> 03.100
	5	<sup>24</sup> 34.118	<sup>4</sup> 02.859
	6	<sup>24</sup> 34.529	<sup>4</sup> 02.354

